

Số: 03 /KH-UBND

Long Thành, ngày 12 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là Nghị định số 79/2025/NĐ-CP) và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

Thực hiện Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh về kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Góp phần triển khai hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu ban Chấp hành trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

Kiểm tra Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND), Quyết định của Ủy ban nhân dân (UBND) nhằm phát hiện những nội dung sai trái pháp luật của văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành; kịp thời có biện pháp xử lý để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật; xác định trách nhiệm của cơ quan, cá nhân trong công tác xây dựng, ban hành văn bản trái pháp luật.

Rà soát văn bản quy phạm pháp luật để phục vụ cho hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành; tra cứu trong áp dụng và thực hiện pháp luật; cập nhật thông tin của văn bản vào cơ sở dữ liệu quốc gia.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra văn bản được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đúng quy định. Các văn bản do HĐND, UBND cấp xã ban hành phải được kiểm tra, xử lý bằng các hình thức và biện pháp phù hợp theo quy định của pháp luật.

Công tác rà soát văn bản được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự rà soát theo quy định; kết hợp giữa việc kiểm tra cơ quan có thẩm quyền với việc tự kiểm tra, rà soát của cơ quan ban hành văn bản nhằm đảm bảo sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Quản lý nhà nước về công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản trên địa bàn xã; tổng kết về công tác kiểm tra văn bản và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Các điều kiện bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản bao gồm: Bố trí công chức phụ trách thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát văn bản; các điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc và kinh phí hoạt động phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản của địa phương.

2. Phương thức kiểm tra, rà soát và thời gian thực hiện báo cáo

2.1. Tổ chức tự kiểm tra văn bản

Việc tự kiểm tra Quyết định của Ủy ban nhân dân xã, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã sau khi ban hành được thực hiện tự kiểm tra như sau:

- Đối với văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ngay sau khi văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã được ban hành, Văn phòng HĐND và UBND xã kịp thời cùng với các cơ quan, ban, ngành có liên quan để tiến hành tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Đối với văn bản của Ủy ban nhân dân xã, công chức chuyên môn được giao là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân xã tự kiểm tra văn bản.

2.2. Kiểm tra theo thẩm quyền

Giao Văn phòng HĐND và UBND (phụ trách Tư pháp) của Ủy ban nhân dân xã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền cụ thể:

- Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản gửi đến: Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND xã sau khi ký ban hành phải được gửi đến Văn phòng HĐND và UBND xã để thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền.

- Kiểm tra văn bản có dấu hiệu chứa quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương xã nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật đối với văn bản quy phạm pháp luật do chính quyền địa phương xã ban hành. Văn bản có dấu hiệu chứa quy phạm pháp luật của Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân xã

- Kiểm tra văn bản theo yêu cầu kiến nghị: Khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện kiểm tra đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra văn bản theo địa bàn: Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, ảnh hưởng lớn đến kinh tế - xã hội, Chánh văn phòng UBND và HĐND quyết định thành lập Tổ kiểm tra văn bản tại cơ quan ban hành văn bản.

- Kiểm tra văn bản theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt kế hoạch kiểm tra văn bản theo chuyên đề hoặc theo ngành, lĩnh vực và đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch. Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định thành lập Tổ kiểm tra.

3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật thực hiện đúng theo quy định tại Chương III Nghị định số 79/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

- Các phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp thực hiện rà soát văn bản của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cùng cấp có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình.

Các cơ quan đã chủ trì soạn thảo văn bản của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản.

- Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Các cơ quan chuyên môn hoặc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với cơ quan của Hội đồng nhân dân và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cùng cấp có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan, tổ chức mình.

Công chức chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc Ủy ban nhân dân xã thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo công chức chuyên môn thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã thuộc lĩnh vực phụ trách của công chức chuyên môn.

Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính hoặc công chức được giao nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã quản lý nhà nước về rà soát, hệ thống hoá văn bản có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã.

4. Thời gian thực hiện báo cáo

Ngoài các báo cáo thống kê theo Thông tư số 17/2025/TT-BTP ngày 24/10/2025 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê ngành Tư pháp; chậm nhất ngày 15 tháng 01 năm 2027, Ủy ban nhân dân xã báo cáo công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 đến Sở Tư pháp để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký gửi Bộ Tư pháp.

Số liệu báo cáo thực tế được lấy từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Nội dung báo cáo về công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo Khoản 3, Điều 32 và Khoản 3, Điều 54 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Văn phòng HĐND và UBND xã:

Văn phòng HĐND và UBND xã là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân xã tự kiểm tra các Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân ban hành; kịp thời tổng hợp, lập hồ sơ kiểm tra văn bản khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, báo cáo ngay kết quả kiểm tra văn bản với Ủy ban nhân dân xã để xem xét và xử lý theo định.

Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật của các phòng, ban gửi đến; kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã những nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã ban hành có dấu hiệu trái pháp luật (nếu có); theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

2. Trách nhiệm của các phòng, ban chuyên môn

Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật thì các phòng, ban chuyên môn có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND lập hồ sơ kiểm tra văn bản và báo cáo ngay kết quả kiểm tra văn bản đến Ủy ban nhân dân xã để xem xét và xử lý theo quy định.

Thực hiện rà soát văn bản thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát; kịp thời tham mưu xử lý kết quả rà soát đúng theo quy định.

Tổng hợp, báo cáo công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của cơ quan mình gửi về Văn phòng HĐND và UBND xã chậm nhất ngày 10 tháng 01 năm 2027.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn kinh phí được giao để bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị và do ngân sách nhà nước giao cho xã bảo đảm và chi theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của UBND xã Long Thạnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- LĐVP, đ/c Dung;
- Trưởng các Ấp;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Quốc Ninh